TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 564/2024/DS-PT
Ngày: 21/6/2024
V/v Tranh chấp về bồi thường thiệt hại trong lĩnh vực khám, chữa bệnh

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Thẩm phán: 1. Bà Bùi Thị Kim Dung

2. Bà Đặng Huyền Phương

- Thư ký phiên tòa: Võ Thị Hoàng Yến - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 21/6/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 349/2024/TLPT-DS ngày 10/04/2024 về việc "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 520/2023/DS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2431/2024/QĐ-PT ngày 09/5/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 6492/2024/QĐ-PT ngày 28/5/2024 của Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1952.

Địa chỉ: H, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị M, sinh năm 1965 (theo Giấy uỷ quyền công chứng lập ngày 17/3/2020 tại Văn phòng C).

Địa chỉ: Số A Tỉnh lộ 10, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

2. Bị đơn: **Bệnh viện T1**

Địa chỉ: Số B C, phường P, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo hợp pháp của bị đơn: Ông Phạm Thanh H1, ông Bùi Văn H2, ông Phạm Minh H3; cùng địa chỉ: B C, phường P, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (Quyết định ủy quyền số 1715/QĐ-BVTD ngày 04/7/2023 của ông Trần Ngọc H4 – Giám đốc Bệnh viện T1) (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Lê Minh N – Luật sư văn phòng luật sư Lê Minh N (vắng mặt); địa chỉ: A Hậu Giang, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh và bà Nguyễn Tuyết N1 - Luật sư Công ty L3 (có mặt); địa chỉ: D K, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cùng thuộc Đoàn luật sư Thành phố H.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trẻ Lê Hoàng Anh G, sinh năm 2009

Người đại diện theo pháp luật của trẻ Gương: Bà Lê Thị H, sinh năm 1952.

Cùng địa chỉ: H, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị M, sinh năm 1965 (theo Giấy uỷ quyền công chứng lập ngày 18/5/2020 tại Văn phòng C) (có mặt)

Địa chỉ: Số A Tỉnh lộ 10, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

4. Người làm chứng: Ông Hoàng Trung P, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Buôn N, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

5. Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Lê Thị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 02 năm 2020 và lời khai trong quá trình tố tụng, đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Lê Thị H có người đại diện theo uỷ quyền là bà Lê Thị M trình bày:

Bà Lê Thị H, sinh năm: 1950; sinh được hai người con là Hoàng Trung P, sinh năm: 1982 và Hoàng Thị L, sinh năm: 1986.

Chị Hoàng Thị L sinh được 2 người con là Lê Hoàng Anh G, sinh năm 2009 và một bé gái 7 tháng tuổi đi sinh bị bác sĩ mổ chết tại Bệnh viện T1 lúc 12 giờ 20 phút ngày 10/10/2017. Hiện giờ Lê Hoàng Anh G không có cha nên bà đứng ra viết đơn khởi kiện.

Ngày 04/10/2017 chị Hoàng Thị L vào viện khám thai xin nằm lại để theo dõi thai nhi và L có viết một đơn kiến nghị khi thai nhi 27 tuần là bắt em bé ra, nếu em bé sống được thì nuôi trong lồng kính, nếu không may em bé chết thì thôi nhưng phải bắt ra để cứu mẹ, nhưng bác sĩ không chịu bác sĩ nói "34 tuần mới mổ bắt em bé ra". Chị L xin nằm lại viện để theo dõi thai nhi bác sĩ không cho. Đến ngày 05/10/2017 bệnh viện cho về.

Vào 23 giờ ngày 08/10/2017, chị Hoàng Thị L bị sốt vào bệnh viện cấp cứu đi cùng anh trai tên Hoàng Trung P. Đến trưa ngày 09/10/2017 bác sĩ nghi vấn có ổ dịch ruột thừa bác sĩ tư vấn nói "phải mổ nếu không thì chết" nên anh P mới ký vào sổ cho bác sĩ mổ. Đến 15 giờ ngày 09/10/2017 bác sĩ nhắn tin vào điện thoại của P là "Đã mổ và lấy thai nhi ra nằm trong phòng 0085" tiếp theo bác sĩ thông báo là ca mổ thành công đã chuyển em bé ra phòng hồi sức lúc 19 giờ 50 phút ngày 09/10/2017. Nhưng thực tế người nhà chạy lên phòng hồi sức thấy thai nhi vẫn còn nằm trong bụng chị L và có một vết mổ từ rốn kéo xuống mới hốt hoảng la lên "Sao không bắt em bé ra ngoài" thì y tá lôi kéo bà ra ngoài.

Đến 22 giờ ngày 09/10/2017, bác sĩ kêu ông Hoàng Trung P đem máu của chị Hoàng Thị L "Tự đi qua bệnh viện C1 xét nghiệm". Đến 01 giờ sáng ngày 10/10/2017 mới đem kết quả về, khoảng 4 giờ sáng ngày 10/10/2017 bác sĩ thông báo kết quả "tim thai nhi ngừng đập" tiếp tục bác sĩ kêu P tự đi qua Hòa Hảo lấy "ống xét nghiệm" đem về bệnh viện lấy máu của L và tiếp tục đem qua Hòa Hảo xét nghiệm. Đến 8 giờ 30 phút ngày 10/10/2017 mới đem kết quả về. Tiếp tục bác sĩ kêu P ký giấy để tìm cách lấy thai nhi ra ngoài. 11 giờ L vào phòng mổ, 12 giờ 20 ngày 10/10/2017 lấy thai nhi ra ngoài, bác sĩ tư vấn với P là "lấy thai nhi ra là bị rách nát hết, P có trả lời là rách nát hết cũng đem cháu bà về không để ở đây". Nhưng thực tế lấy thai nhi ra vẫn còn nguyên vẹn. Tiếp tục 15 giờ ngày 11/10/2017 bác sĩ tư vấn với P tình trạng sức khỏe của L yếu nhưng cũng phải cắt tử cung, nếu không là chết P có trả lời "em tôi yếu như vậy sao mà cắt" bác sĩ nói "không cắt là chết" vì sợ em chết nên anh P đã ký vào sổ cho bác sĩ cắt. Khi cắt xong đưa ra phòng hồi sức bác sĩ không thông báo cho gia đình ông biết, lúc 20 giờ ngày 11/10/2017 chờ lâu thấy nóng ruột bà và hai người em lên xin y tá vào thăm L, y tá cho bà vào, khi vào thấy bịt mắt, bịt miệng sờ vào người L thì thấy người Loan lạnh và có một ống nhét vào miệng trói chân tay, bà mới hỏi "tại sao lại trói và bịt mắt bịt miệng con tôi" thì y tá trả lời "L đang bị sốt nếu bác hỏi nhiều là cháu bỏ đi".

Do quá bức xúc nên bà có gửi đơn tố cáo đến cơ quan Công an Thành phố H, Sở Y tế Thành phố H, Bệnh viện T1 để yêu cầu làm rõ cái chết của chị L và yêu cầu Bệnh viện T1 giải thích thỏa đáng về việc làm chết con bà.

Ngày 14/11/2017 Bệnh viện T1 có mời bà lên để tiến hành hòa giải, đại diện Bệnh viện Từ Dũ cho rằng "Bệnh viện tích cực điều trị cho người bệnh, nhưng bệnh nặng không qua khỏi", bà không đồng ý với câu trả lời của Bệnh viện T1 bởi lẽ Bệnh viện T1 thiếu trách nhiệm trong:

- Phẫu thuật ruột thừa lại nhắn tin vào điện thoại của con trai bà là "Ca mổ thành công chuyển em bé lên phòng hồi sức" nhưng lại không bắt em bé ra.

- Phẫu thuật thai nhi không bị rách nát nhưng bác sĩ lại báo với con trai bà là "Thai nhi bị rách nát hết".

- Bệnh viện không có trách nhiệm khi con gái bà đang nằm cấp cứu lấy máu đi các bệnh việc khác để thử như: Bệnh viện C1 và bệnh viện H5. Bác sĩ bắt con bà tự động đi qua bên bệnh viện H5 mua ống nghiệm đem về Bệnh viện

Từ Dũ lấy máu của L đem qua bệnh viện H5 xét nghiệm, rồi mới đem về Bệnh viện T1.

- Bệnh viện T1 đã thực hiện phẫu thuật 3 ca trong vòng 2 ngày nước truyền không đầy đủ khiến con gái bà bị kiệt sức làm mất máu trầm trọng. Sau khi gây ra hậu quả nghiêm trọng làm chết cả mẹ và con của cháu Hoàng Thị L thì Bệnh viện T1 cố tình che giấu hành vi gây chết người của mình bằng cách cho rằng con bà xin ra viện đi về và chết ở nhà để trốn tránh trách nhiệm. Cụ thể đứa bé nặng 01 kg chết lúc 12 giờ 20 phút ngày 10/10/2017 còn chị Hoàng Thị L chết lúc 01 giờ 30 phút ngày 11/10/2017 cả hai đều chết tại Bệnh viện T1.

Bà yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 1 xem xét thụ lý và giải quyết yêu cầu khởi kiện cụ thể như sau:

1/ Chi phí mai táng chị Hoàng Thị L và cháu bà là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

2/ Chi phí xe cấp cứu chở xác hai mẹ con từ bệnh viện về nhà là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

3/ Chi phí cho việc cứu chữa, chăm sóc chị Hoàng Thị L trước khi chết tại Bệnh viện T1 là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

4/ Tất cả chi phí các xét nghiệm máu ở bệnh viện C1 ngày 09/10/2017 là 150.000 đồng chi phí xét nghiệm bệnh viện H5 400.000 đồng ngày 10/10/2017.

5/ Yêu cầu Bệnh viện T1 bồi thường tổn thất tinh thần cho bà và cháu Lê Hoàng Anh G do hành vi tổn hại đến tính mạng của chị Hoàng Thị L với số tiền 260.000.000 đ(Hai trăm sáu mươi triệu đồng).

6/ Yêu cầu Bệnh viện T1 cấp dưỡng cho cháu Lê Hoàng Anh G sinh năm 2009 với số tiền là 10.000.000 đồng/1 tháng cho đến khi cháuđủ 18 tuổi là 1.080.000.000 đồng (Một tỷ không trăm tám mươi triệu đồng).

Tổng cộng số tiền bà yêu cầu Bệnh viện T1 có trách nhiệm phải bồi thường cho gia đình bà là 1.451.556.000 đồng (Một tỷ bốn trăm năm mươi mốt triệu năm trăm năm mươi sáu ngàn đồng).

Bị đơn Bệnh viện T1 do người đại diện hợp pháp trình bày: Chị Hoàng Thị L có 02 lần nhập viện vào ngày 04/9/2017 đến ngày 8/9/2017 và ngày 04/10/2017 đến ngày 05/10/2017. Chị L đã được chẩn đoán: Ung thư cổ tử cung giai đoạn IB2 - IIA/thai, sau khi thăm khám và làm các xét nghiệm cần thiết, bệnh nhân được chỉ định theo dõi và dự định mổ lấy thai khi thai đủ 34 tuần.

- Lúc 22 giờ 13, ngày 08/10/2017 chị Hoàng Thị L vào Bệnh viện T1 với tình trạng sốt cao, suy kiệt, đau bụng, cổ tử cung có khối sùi đang chảy máu, được chẩn đoán: theo dõi viêm ruột thừa cấp/thai 26 tuần 02 ngày, nhau bám thấp + ung thư cổ tử cung giai đoạn II, chẩn đoán phân biệt: dọa sanh non.

- Bệnh nhân Hoàng Thị L được hội chẩn với chuyên khoa Ngoại tổng quát Bệnh viện C1 và kết luận: theo dõi viêm ruột thừa cấp/ung thư cổ tử cung/thai 26 tuần. Bệnh viện T1 đã cho mời hội chẩn liên viện, được cho chỉ định chụp

MRI bụng, chậu để có hướng chẩn đoán và điều trị.

- Sau đó tình trạng bệnh diễn biến nặng hơn, nên đã được chuyển lên phòng Hồi sức tích cực để theo dõi, bệnh nhân được tiếp tục hội chẩn với chuyên khoa Nội thần kinh bệnh viện A1, bệnh viện B sau đó được bác sĩ bệnh viện B phẫu thuật cắt ruột thừa vào lúc 17 giờ, ngày 09/10/2017.

- Do viêm ruột thừa diễn tiến trên tình trạng bệnh nhân mất đề kháng suy kiệt do ung thư cổ tử cung giai đoạn II/đồng thời có thai 26 tuần, nên sau khi mổ cắt ruột thừa viêm, bệnh nhân vẫn còn tình trạng nhiễm trùng, nhiễm độc và diễn tiến bệnh nhân đã sinh non tự nhiên, bệnh nhân sinh thường vào lúc 12 giờ 20 phút, ngày 10/10/2017 và được hút kiểm tra buồng tử cung dưới siêu âm.

- Theo diễn tiến tự nhiên, thường sau khi sinh xong, bệnh nhân sẽ diễn tiến tốt hơn, nhưng trường hợp này bệnh tiếp tục diễn tiến nặng do tình trạng suy kiệt, không loại trừ nhiễm trùng tử cung. Do đó, bệnh nhân được tiếp tục hội chẩn và chẩn đoán: sốc nhiễm trùng/hậu sản sanh thường giờ thứ 02 và cắt ruột thừa giờ thứ 20/ung thư cổ tử cung giai đoạn II/ theo dõi có ổ nhiễm trùng từ khối ung thư cổ tử cung.

- Đến 15 giờ, ngày 10/10/2017 Bệnh viện T1 đã tiến hành mổ cắt tử cung chừa 02 buồng trứng. Sau đó tình trạng bệnh diễn biến xấu hơn, bệnh nhân lơ mơ, thở máy, có ngoại tâm thu thất, rung thất, mạch, huyết áp không đo được, Bệnh viện T1 đã mời hội chẩn với chuyên khoa Nội tim mạch bệnh viện C1, tiến hành hồi sức tích cực nhưng không hiệu quả. Bệnh viện T1 đã mời người nhà lên để tư vấn, giải thích về tình trạng bệnh diễn tiến nặng không thể qua khỏi, gia đình (anh ruột và mẹ) nguyện vọng được đưa bệnh nhân về nhà.

- Trong hơn 50 giờ điều trị tại Bệnh viện T1, các nhân viên y tế đã tích cực theo dõi, chẩn đoán và xử lý kịp thời, phù hợp, bệnh nhân đã được:

+ Khám 45 lần.

+ Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh 47 lần.

+ Hội chẩn tại Bệnh viện T1 03 lần, mời hội chẩn liên viện 06 lần.

+ Tư vấn liên tục cho gia đình, thể hiện qua 04 biên bản và 01 bản cam kết của người nhà.

Ngày 31/10/2017 Bệnh viện T1 đã họp hội đồng chuyên môn phân tích về trường hợp của bà Hoàng Thị L và có kết luận như sau:

a) Nguyên nhân bệnh tử vong: sốc nhiễm trùng, nhiễm độc không hồi phục/viêm phúc mạc ruột thừa/thai 26 tuần + ung thư cổ tử cung giai đoạn IIB.

b) Về trách nhiệm khám chữa bệnh đối với người bệnh: bệnh viện đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm khám, chữa bệnh, không vi phạm về mặt trách nhiệm đối với người bệnh và quyền của người bệnh, tư vấn đầy đủ từng giai đoạn diễn tiến bệnh.

c) Về việc thực hiện quy trình chuyên môn kỹ thuật: bệnh viện đã thực hiện đúng quy trình khám, chẩn đoán, xử trí và chăm sóc người bệnh, không vi phạm

quy trình chuyên môn kỹ thuật.

d) Bệnh viện đã tư vấn cho gia đình về tình trạng bệnh nặng, không quakhỏi và phương án lo hậu sự cho người bệnh. Sau khi nghe tư vấn nguyện vọng của gia đình xin được đưa người bệnh về.

Mặc dù Bệnh viện T1 đã tích cực hết sức nỗ lực nhưng người bệnh vẫn không qua khỏi do tình trạng bệnh quá nặng trên một người có thai suy kiệt, sốc nhiễm trùng do viêm ruột thừa/ung thư cổ tử cung giai đoạn tiến triển.

Ý kiến của Bệnh viện T1 về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Ngày 12/3/2019, Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức buổi hòa giải. Đại diện Bệnh viện T1 không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn vì các bác sĩ đã nỗ lực cứu chữa, mời chuyên gia về hội chẩn và thực hiện các bước tiếp theo đúng qui định. Với tinh thần hòa giải, bệnh viện có thiện chí kêu gọi nhân viên bệnh viện hỗ trợ cho cháu Lê Hoàng Anh G (con bà Hoàng Thị L) một khoản tiền trang trải cuộc sống sau này. Nếu đồng ý gia đình liên hệ Bệnh viện để phối hợp thực hiện, nhưng nay vụ án được chuyển sang Tòa án giải quyết thì Bệnh viện không còn giữ thiện chí này.

Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Bệnh viện T1 không chấp nhận toàn bộ vì bệnh viện đã thực hiện đúng các qui định chuyên môn kỹ thuật trong quá trình khám chữa bệnh theo kết luận của Hội đồng chuyên môn.

Ông Hoàng Trung P là người làm chứng trình bày: Ông là người làm chứng đi nuôi em ông từ đầu đến cuối.

Vào ngày 04 tháng 9 năm 2017, em ông vào Bệnh viện T1 đi khám thai lúc đó thai nhi được 22 tuần 3 ngày. Bác sĩ nghi ngờ em ông bị bệnh nên bác sĩ mới cắt một ít tử cung đi xét nghiệm nhưng không chẩn đoán ra được bệnh gì. Nên đến ngày 08/9/2017, bác sĩ cho em ông về và giới thiệu đi bệnh viện H5 để chụp MRI thì mới phát hiện chớm bệnh ung thư cổ tử cung.

Ngày 04 tháng 10 năm 2017, thai nhi được 26 tuần nên ông đưa em ông vào Bệnh viện Từ Dũ khám thai và xin nằm lại viện để xin mổ thai nhi lúc 27 tuần, vì em ông có học y dược nên biết được bị bệnh này không thể nuôi em bé trong bụng đủ tháng đủ ngày được. Nên em của ông có viết một đơn kiến nghị là thai nhi 27 tuần thì mổ bắt em bé ra, nếu em bé sống được thì nuôi trong lồng kính, nếu không may em bé chết thì thôi. Nhưng cũng phải mổ bắt ra để cứu mẹ. Nhưng bác sĩ không chịu cứ nói là 34 tuần mới mổ bắt em bé ra ngoài và em ông xin nằm lại viện bác sĩ không cho. Đến ngày 05 tháng 10 năm 2017 bác sĩ cho ra viện đi về.

Đến đêm ngày 08 tháng 10 năm 2017 vào khoảng 9 giờ đêm, em ông hơi bị sốt nên ông đưa vào khoa cấp cứu của Bệnh viện T1 (đến nơi khoảng 22 giờ) và nằm lại viện luôn.

Đến 6 giờ 21 phút ngày 9 tháng 10 năm 2017 ông nhận được tin nhắn của Bệnh viện T1 nhắn vào điện thoại là *"Thông báo đến quý gia đình bệnh nhân*

Hoàng Thị L, Sinh năm: 1986, địa chỉ: D, đã mổ lấy thai [P0085]". Tiếp theo Bệnh viện T1 nhắn *"Thông báo đến quý gia đình bệnh nhân Hoàng Thị L, Sinh năm: 1986, địa chỉ: D, đã thực hiện phẫu thuật xong và chuyển ra phòng hồi sức lúc: 19 giờ 50 ngày 09/10/2017 [H0115]".* Sau khi nhận được tin nhắn của ông, bà Lê Thị T là dì ông chạy lên phòng hồi sức để thăm em ông thì thấy thai nhi vẫn còn nằm trong bụng và có một vết mổ từ rốn kéo xuống; dì ông mới la lên: "…*sao không bắt em bé ra ngoài*…" rồi nhân viên mới lôi kéo xô đẩy dì ra ngoài và nói ai nói bắt đâu mà bắt rồi dì chạy xuống kêu ông lên hỏi nhân viên là tại sao nhắn tin vào điện thoại của ông là mổ bắt em bé ra mà tại sao em bé vẫn còn nằm trong bụng của em ông. Nhân viên mới gọi bác sĩ ra giải thích là mổ ruột thừa chứ không phải mổ bắt em bé ra ngoài. Ông có hỏi tại sao nhắn tin vào trong máy là mổ bắt em bé ra ngoài, bác sĩ nói là để đi hỏi bác sĩ mổ rồi trả lời sau nhưng sau đó không thấy trả lời cho ông.

Đến 22 giờ, ngày 09 tháng 10 năm 2017 bác sĩ kêu ông đem máu của em ông qua bệnh viện C1 để xét nghiệm đến 01 giờ sáng ngày 10 tháng 10 năm 2017 mới đem kết quả về. Đến 4 giờ sáng ngày 10 tháng 10 năm 2017 bác sĩ nói với ông là kết quảtim thai nhi ngừng đập, tiếp tục kêu ông qua bệnh viện H5 mua ốngxét nghiệm đem về rồi mới lấy máu của em ông sau đó đem quay lại bệnh viện H5 xét nghiệm. Đến 8 giờ 30 phút ngày 10 tháng 10 năm 2017 mới đem kết quả về, tiếp tục bác sĩ kêu ông ký giấy để tìm cách lấy thai nhi ra ngoài, trước khi ký giấy bác sĩ tư vấn với ông là: *"...lấy thai nhi ra là thai nhi bị rách nát hết*…" ông mới trả lời:*"...rách nát hết cũng đem cháu tôi về chứ không để cháu tôi ở đây...*", nhưng thực tế lấy thai nhi ra vẫn còn nguyên vẹn. Tiếp tục khoảng 15 giờ ngày 10tháng 10 năm 2017 bác sĩ tư vấn với ông là tình trạng sức khỏe của L yếu nhưng cũng phải cắt tử cung, ông mới trả lời em ông yếu như vậy sao mà cắt, bác sĩ nói không cắt thì chết. Vì sợ em ông chết nên ông mới ký vào sổ cho bác sĩ cắt.

Đến 12 giờ 41 phút bệnh viện nhắn tin vào điện thoại của ông Bệnh viện T1: *"Thông báo đến quý gia đình bệnh nhân Hoàng Thị L, Sinh năm: 1986, địa chỉ: D, đã mổ lấy thai 1 em bé gái 1.000g, [P0046]*". Đến 01 giờ 6 phút cùng ngày ông lại nhận được tin nhắn của Bệnh viện T1 "*thông báo đến quý gia đình bệnh nhân Hoàng Thị L, Sinh năm: 1986, địa chỉ: D, đã sanh 1 bé gái, 1.000 gr lúc 12 giờ 20 phút ngày 10 tháng 10 năm 2017 [S0066]"*. Cùng ngày 10 tháng 10 năm 2017 mẹ ông đi từ trên Đắk Lắk xuống Bệnh viện T1 để thăm em ông và đưa cháu của ông về. Đến khoảng 20 giờ tối tới bệnh viện mẹ và hai dì của ông là Lê Thị T và Lê Thị M rủ nhau lên phòng hồi sức để thăm em ông nhưng nhân viên chỉ cho một mình mẹ ông vào thăm. Khi vào mẹ ông thấy em ông bị bịt mắt, bịt miệng, chân tay bị trói sờ vào người thấy hơi lạnh, và có một ống gì nhét ở trong miệng và bịt băng keo ở bên ngoài miệng. Mẹ ông mới hỏi tại sao bịt mắt, bịt miệng và cái gì nhét ở miệng con ông mà lại bịt băng keo ở ngoài, nhân viên mới trả lời em ông đang bị sốt bác mà hỏi nhiều là cháu bỏ đi xong rồi nhân viên đuổi mẹ ông xuống.

Đến khoảng 11 giờ đêm ngày 10 tháng 10 năm 2017, nhân viên xuống báo với ông là em ông không qua khỏi, rồi ông chạy xuống kêu mẹ ông lên thì thấy em ông đã chết. Sau một lúc bác sĩ và nhân viên đứng xung quanh có một bác sĩ mặc áo xanh cầm giấy đọc lý do chết là do mổ nhiều. Đọc xong rồi bác sĩ mặc áo trắng hỏi ông: *"Bây giờ đem em mày về hay để lại đây nếu để ở lại đây là phiền phức, công an vào cuộc thì sẽ phải để lâu, có đem về thì đem đi. Nếu để ở đây đem xuống lại mổ tiếp"*. Mẹ ông sợ nên quyết định đem em ông về, còn ông thì muốn để lại khám nghiệm tử thi. Trong lúc gia đình ông đang bàn, thì bác sĩ cứ giục:*"...bàn gì thì lẹ lên để chúng tôi về còn ngủ nghỉ ngày mai còn làm việc người khác nữa..."*.

Sau đó bác sĩ kêu ông vào bàn để ký giấy tờ, trong bàn có hai người một bác sĩ mặc áo trắng và một nhân viên, chính bác sĩ mặc áo trắng đọc cho ông ghi *"Tôi là Hoàng Trung P - là anh ruột của bệnh nhân Hoàng Thị L trong quá trình nằm viện đã được các bác sĩ tận tình cứu chữa, nhưng tình trạng của em tôi quá nặng có thể không qua khỏi tôi xin đưa em tôi về gia đình tôi không thắc mắc khiếu nại gì về sau"* ông ngần ngại không muốn ghi có một nhân viên cứ đưa cuốn sổ vào tay ông và bác sĩ nói cứ ghi và ký vào sổ này đi không việc gì hết chỉ ghi và ký vào cuốn sổ này để lấy đi ra cổng được dễ dàng và đi đường công an không bắt, nên ông mới ghi và ký vào và bác sĩ cũng nói như vậy kêu mẹ ông ký luôn.

Sau lúc đó bác sĩ kêu ông là:*"...sao không đưa em mày về đi.."*, ông mới nói là: *"...không có xe đâu mà đưa em tôi về thế bệnh viện không cho xe chở em tôi về hả..."*; bác sĩ trả lời *"...hết xe rồi..."*, xong bác sĩ bỏ đi lúc sau bác sĩ điện thoại cho ông kêu xe của Bệnh viện A1 giá 10.000.000 đồng, ông mới nói là em ông đã chết rồi gia đình khổ lắm rồi, bác sĩ nói là 7.000.000 đồng ông đồng ý. Rồi khoảng 3 giờ sáng là xe cứu thương của bệnh viện A1 đến bệnh viện chở em ông về, khi ra cổng bảo vệ mở toang cửa cổng trước hết không ai thèm nhìn giấy tờ của ông và đi đường cũng chẳng có công an nào bắt, khi về đến nhà ông trả tiền cho tài xế xe của Bệnh viện A1 là 7.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Người đại diện hợp pháp của Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và ý kiến quá trình tố tụng.

Người đại diện hợp pháp của Bị đơn trình bày vẫn giữ nguyên ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đã trình bày trong quá trình tố tụng; đồng thời với mong muốn chia sẻ mất mát của gia đình nguyên đơn và hoàn cảnh mồ côi của cháu Lê Hoàng Anh G, với thiện chí mong muốn chia sẽ những mất mát của gia đình bà H; bị đơn đề nghị phương án hỗ trợ số tiền 200.000.000 đồng từ nguồn quỹ từ thiện của bệnh viện cho nguyên đơn chăm sóc cháu G trong trường hợp nguyên đơn thống nhất phương án hỗ trợ và rút đơn khởi kiện hai bên sẽ làm việc trực tiếp để giao nhận số tiền trên.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn không thống nhất phương án hỗ trợ do bị đơn đề xuất.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn trình bày: Trong hơn 50 giờ điều trị tại Bệnh viện T1, các nhân viên y tế đã tích cực theo dõi, chẩn đoán và xử lý kịp thời; tư vấn liên tục cho gia đình, thể hiện qua 04 biên bản và 01 bản cam kết của người nhà; phù hợp kết luận Hội đồng chuyên môn do Sở Y tế Thành phố H có cơ sở xác định bị đơn không có sai sót về chuyên môn nghiệp vụ trong quá trình khám chữa bệnh đối với chị Hoàng Thị L do đó không có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Bà Lê Thị M là người đại diện hợp pháp của cháu Lê Hoàng Anh G – người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại bản án Dân sự sơ thẩm số 520/2023/DS-ST ngày 19/9/2023 của Tòa án nhân dân Quận 1 Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ Khoản 14 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Khoản 13 Điều 2, Điều 56, Khoản 1 Điều 61, Điều 73, Điều 74, Điều 75, Khoản 1 Điều 76 Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

- Căn cứ Điều 590, Điều 591 Bộ Luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H buộc Bệnh viện T1 bồi thường các khoản tiền sau:

1.1 Chi phí mai táng là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

1.2 Chi phí xe cấp cứu chở xác hai mẹ con từ bệnh viện về nhà là 7.000.000đồng (Bảy triệu đồng).

1.3 Chi phí cho việc cứu chữa, chăm sóc là 4.000.000đồng (Bốn triệu đồng).

1.4 Chi phí các xét nghiệm máu ở bệnh viện C1 ngày 09/10/2017 là 156.000 đồng, chi phí xét nghiệm bệnh viện H5 400.000 đồng ngày 10/10/2017.

1.5 Tổn thất tinh thần cho nguyên đơn và cháu Lê Hoàng Anh G do hành vi tổn hại đến tính mạng của chị Hoàng Thị L là 260.000.000 đồng (Hai trăm sáu mươi triệu đồng).

1.6 Cấp dưỡng nuôi bé Lê Hoàng Anh G (sinh năm 2009) với số tiền là 10.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi là 1.080.000.000 đồng (Một tỷ không trăm tám mươi triệu đồng).

Tổng cộng số tiền là 1.451.556.000 đồng (Một tỷ bốn trăm năm mươi mốt triệu năm trăm năm mươi sáu ngàn đồng).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn bà Lê Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án dân sự sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo và quyền thi hành án của các đương sự.

Ngày 05/10/2023, nguyên đơn bà Lê Thị H kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm yêu cầu sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bà Lê Thị M là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Lê Thị H trình bày: Nguyên đơn yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Bệnh viện T1 đã có lỗi dẫn đến việc chị Hoàng Thị L bị tử vong cụ thể: Ngày 04/9/2017, chị L nhập viện yêu cầu bệnh viện cho mổ bắt thai nhi nhưng bệnh viện yêu cầu về chờ thai nhi 27 tuần mới mổ lấy thai và cho chị L về. Ngày 08/9/2017, chị L nhập viện trong tình trạng sốt nhẹ, bác sĩ chẩn đoán bị viêm ruột thừa cấp, ung thư tử cung. Bệnh viện có tin nhắn cho gia đình lúc 6 giờ 21 phút chiều báo đã mổ bắt em bé, sau đó đến 8 giờ 18 phút chiều cùng ngày lại có tin nhắn báo mổ bắt em bé. Tuy nhiên, khi gia đình lên thăm chị L thì thai nhi vẫn chưa được mổ lấy ra. Bệnh viện đã không thực hiện theo yêu cầu của bệnh nhân để thai nhi chết 9 tiếng trong bụng mẹ. Như vậy bệnh viện đã có sai sót trong việc cung cấp thông tin cho gia đình bệnh nhân.Bệnh viện thực hiện mổ cho chị L hai lần trong hai ngày nên chị L không đảm bảo sức khỏe dẫn đến tử vong. Nguyên đơn xác nhận chị L và gia đình chị L có ký các biên bản họp tư vấn giữa khoa - Tour trực và thân nhân người bệnh và các biên bản cam kết thực hiện phẫu thuật thủ thuật như hồ sơ do bệnh viện cung cấp. Nguyên đơn không đồng ý với kết luận giám định của hội đồng giám định y khoa Sở Y tế Thành phố H, nhưng từ giai đoạn sơ thẩm đến nay nguyên đơn không có yêu cầu giám định lại.

Đại diện bị đơn Bệnh viện T1 trình bày: Chị Hoàng Thị L nhập viện lần đầu ngày 04/10/2017 thai 26 tuần, ung thu cổ tử cung. Sau khi khám, bệnh viện tư vấn cho bệnh nhân dưỡng thai đến 28 tuần sẽ mổ lấy thai thì khả năng nuôi tốt hơn. Để tránh nguy cơ lây nhiễm nên bác sỹ tư vấn bệnh nhân về nhà dưỡng thai, có vấn đề đột xuất thì nhập viện ngay. Bệnh viện không nhận được đơn của bệnh nhân xin được ở lại bệnh viện. Ngày 08/10/2017, bệnh nhân nhập viện tình trạng sốt, sau khi khám và làm các xét nghiệm xác định bệnh nhân bị viêm ruột thừa cấp, ung thư cổ tử cung giai đoạn 2, thai nhi bình thường nên cho dưỡng thai. Đã thực hiện hội chẩn liên viện với Bệnh viện C1. Tiến hành mổ cắt viêm ruột thừa. Thông thường việc mổ cắt viêm ruột thừa vẫn có thể tiếp tục dưỡng thai nên bệnh viện không tiến hành mổ lấy thai. Sau mổ ruột thừa bệnh nhân tiến triển xấu, nhiễm trùng ảnh hưởng đến thai nhi, tim thai ngừng đập, bệnh viện đã áp dụng các biện pháp chuyên môn để cho bệnh nhân tự sinh chứ không mổ lấy thai. Sau 9 tiếng bệnh nhân đã tự sinh non thông thường. Bộ phận hành chính

của bệnh viện có thông báo cho thân nhân bệnh nhân là đã mổ lấy thai lúc 6 giờ 21 chiều ngày 09/10/2017 là không chính xác, thực tế là bệnh nhân tự sinh vào lúc 12 giờ 20 ngày 10/10/2017. Do bệnh nhân bị nhiễm trùng và đề kháng yếu nên bắt buộc phải tiếp tục phẫu thuật cắt cổ tử cung mới hy vọng cứu được nên bệnh viện đã mời người nhà tư vấn thông báo tình hình sức khoẻ của bệnh nhân và phương án điều trị cụ thể. Sau đó tiến hành thực hiện phẫu thuật cắt cổ tử cung. Bệnh viện đã thực hiện 2 lần mổ cho bệnh nhân Hoàng thị L1, một lần mổ cắt viêm ruột thừa và một lần mổ cắt tử cung, thực hiện cho bệnh nhân tự sinh non. Do tình trạng bệnh phức tạp, sức khoẻ yếu nên bệnh nhân không qua khỏi. Quá trình điều trị cho bệnh nhân, bệnh viện đã thực hiện đầy đủ qui trình, đúng chuyên môn, làm đúng và đủ trách nhiệm. Theo kết luận của hội đồng giám định y khoa của Sở Y tế Thành phố H xác định bệnh viện không có sai sót trong chuyên môn nên bệnh viện không có trách nhiệm bồi thường theo yêu cầu của nguyên đơn. Tuy nhiên để chia sẻ khó khăn với gia đình bệnh viện đồng ý hỗ trợ cho cháu Anh G 250.000.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn trình bày: Giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại tòa sơ thẩm. Bệnh viện T1 đã thực hiện đầy đủ qui trình, đúng chuyên môn, làm đúng và đủ trách nhiệm trong quá trình khám chữa bệnh cho chị L1.

Bệnh viện không có lỗi dẫn đến việc tử vong của chị L1 nên bệnh viện không có trách nhiệm bồi thường cho chị L1. Yêu cầu hội đồng xét xử Phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn giữ nguyên bản án sơ thẩm. Tuy nhiên, do bệnh viện đồng ý hỗ trợ cho cháu HYPERLINK \l "link"\o "Họ và Tên: Lê Hoàng Anh"Lê Hoàng Anh G 250.000.000 đồng nên đề nghị hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của Bệnh viện T1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày quan điểm:

- Về tố tụng: Từ ngày thụ lý đến khi xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự đã thực hiện đầy đủ và đúng trình tự thủ tục tố tụng được qui định trong Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn Bệnh viện T1 tự nguyện hỗ trợ cho trẻ Lê Hoàng Anh G số tiền 250.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 sửa bản án Dân sự sơ thẩm, ghi nhận sự tự nguyện của bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thời hạn kháng cáo: Ngày 19/9/2023 của Tòa án nhân dân Quận1, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bản án sơ thẩm số 520/2023/DS-ST về việc "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh". Ngày 03/10/2023, nguyên đơn bà Lê Thị H kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Kháng cáo của đương sự là trong thời hạn qui định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[1.2] Về điều kiện khởi kiện: Căn cứ khoản 2 Điều 80 của Luật Khám, chữa bệnh năm 2009 qui định "*2. Tranh chấp khám, chữa bệnh được giải quyết như sau: a:) Các bên tranh chấp có trách nhiệm tự hòa giải về nội dung tranh chấp; b) Trường hợp hòa giải không thành thì các bên tranh chấp có quyền khởi kiện tại Tòa án theo qui định của pháp luật*". Như vậy, các đương sự phải tự hòa giải với nhau trước khi khởi kiện tại Tòa án. Căn cứ lời khai của các đương sự, sau khi xảy ra sự việc, Ngày 12/3/2019, Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức buổi hòa giải nhưng các bên không thống nhất được phương án giải quyết nên vụ án được chuyển sang Tòa án giải quyết. Điều này chứng tỏ các bên đã tự hòa giải về nội dung tranh chấp nhưng không thành. Do đó, nguyên đơn có đủ điều kiện khởi kiện vụ án tranh chấp khám, chữa bệnh và Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý vụ án là đúng qui định.

[1.3] Về xác định tư cách tham gia tố tụng và đưa người tham gia tố tụng:

Chị Hoàng Thị L chết ngày 11/10/2017 theo giấy chứng tử số 64/UBND-TLKT ngày 16/10/2017 của Ủy ban nhân dân xã E, huyện B. Theo trích lục giấy khai sinh số 454/TLKS-BS ngày 11/6/2018 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa xác định bà Lê Thị H là mẹ ruột của chị Hoàng Thị L. Bà Lê Thị H (mẹ ruột chị L) là người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của chị Hoàng Thị L khởi kiện yêu cầu Bệnh viện T1 bồi thường thiệt hại. Căn cứ Điều 68 Bộ luật Tố tụng Dân sự tòa sơ thẩm xác định nguyên đơn là bà Lê Thị H và bị đơn là Bệnh viện T1 là đúng qui định pháp luật.

Theo giấy trích lục khai sinh số 10/LKS-BS ngày 23/01/2019 của ủy ban nhân dân của Ủy ban nhân dân xã E, huyện B thể hiện trẻ Lê Hoàng A Gương sinh ngày 24/6/2009 là con của chị L, không có thông tin về cha. Tòa sơ thẩm xác định trẻ G là Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là đúng.Căn cứ quyết định yêu cầu giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi và xác định mẹ cho con chưa thành niên số 01/2019/QĐST-VDS ngày 10/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn tỉnh Đắk Lắk xác định bà Lê Thị H có trách nhiệm chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ Lê Hoàng Anh G. Do đó, người giám hộ của cháu Lê Hoàng Anh G là bà Lê Thị H.

[2] Xét kháng cáo của nguyên đơn về việc sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại vì cho rằng bị đơn Bệnh viện T1 đã thiếu trách nhiệm trong việc khám chữa bệnh cho chị Hoàng Thị L dẫn đến việc chị L bị tử vong cụ thể:

1/ Chi phí mai táng chị Hoàng Thị L và cháu bà là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

2/ Chi phí xe cấp cứu chở xác hai mẹ con từ bệnh viện về nhà là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

3/ Chi phí cho việc cứu chữa, chăm sóc chị Hoàng Thị L trước khi chết tại Bệnh viện T1 là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

4/ Tất cả chi phí các xét nghiệm máu ở Bệnh viện C1 ngày 09/10/2017 là 150.000 đồng chi phí xét nghiệm bệnh viện H5 400.000 đồng ngày 10/10/2017.

5/ Yêu cầu Bệnh viện T1 bồi thường tổn thất tinh thần cho bà và cháu Lê Hoàng Anh G do hành vi tổn hại đến tính mạng của chị Hoàng Thị L với số tiền 260.000.000 (Hai trăm sáu mươi triệu đồng).

6/ Yêu cầu Bệnh viện T1 cấp dưỡng cho cháu Lê Hoàng Anh G sinh năm 2009 với số tiền là 10.000.000 đồng/1 tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi là 1.080.000.000 đồng (Một tỷ không trăm tám mươi triệu đồng).

Tổng cộng số tiền bà yêu cầu Bệnh viện T1 có trách nhiệm phải bồi thường cho gia đình bà là 1.451.556.000 đồng (Một tỷ bốn trăm năm mươi mốt triệu năm trăm năm mươi sáu ngàn đồng).

Căn cứ nội dung kết luận số 4303/SYT-NVY ngày 09/8/2019, công văn số 5556/SYT-NVY về việc giải thích nội dung kết luận ngày 10/10/2019 và công văn số 7679/SYT-NVY ngày 19/10/2021 liên quan đến quá trình khám chữa bệnh của bệnh nhân Hoàng Thị L của Hội đồng chuyên môn do Sở Y tế Thành phố H thành lập đã kết luận và có văn bản giải thích nội dung cụ thể liên quan đến kết luận như sau:

- Quy trình tiếp nhận, chẩn đoán và điều trị là phù hợp, bệnh viện đã tích cực trong theo dõi và điều trị cho người bệnh đã hội chẩn trong viện, liên viện nhiều lần mời và đã mời bác sĩ bệnh viện ngoại khoa đến hỗ trợ cắt ruột thừa.

- Xem xét hồ sơ bệnh án, trong đó người bệnh đã được các bác sĩ điều trị tư vấn, giải thích về tình trạng sức khỏe, phương pháp điều trị và dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh phù hợp với tình trạng bệnh lý.

Tại văn bản số 3322/TAQ1 ngày 25/5/2021 Tòa án nhân dân Quận 1 gửi Sở Y tế Thành phố H đề nghị Hội đồng làm rõ nội dung: *"Việc người khám bệnh không đề nghị cho thai phụ nằm lại bệnh viện chờ đợi chấm dứt thai kỳ có được xem là sai sót chuyên môn kỹ thuật trong quá trình khám, chữa bệnh theo qui định tại khoản 1, Điều 73 Luật Khám bệnh, chữa bệnh hay không?"*

Tại công văn số 7679/SYT-NVY ngày 19/10/2021 của Sở Y tế Thành phố H, phản hồi thể hiện nội dung: *"...Trong đợt điều trị thứ hai (từ ngày 04.10.2017 đến ngày 05.10.2017) người bệnh chưa có dấu hiệu nhiễm trùng, nhưng người bệnh có dấu hiệu xuất huyết do ung thư cổ tử cung phối hợp nên Bệnh viện T1 cần cho thai phụ nằm lại bệnh viện trong khi chờ đợi chấm dứt thai kỳ sẽ phù hợp hơn… Bệnh viện Từ Dũ là bệnh viện chuyên khoa sản tuyến*

cuối, đã xây dựng phác đồ điều trị ung thư cổ tử cung trong thai kỳ và áp dụng tại đơn vị. Bệnh viện đã điều trị cho người bệnh Hoàng Thị L đúng theo phác đồ điều trị đang áp dụng tại bệnh viện vào thời điểm đó. Hội đồng nhận định nếu người bệnh được nằm lại bệnh viện thì sẽ phát hiện những chuyển biến nặng trên lâm sàn để kịp thời xử trí. Tuy nhiên với một bệnh cảnh phức tạp, ung thư tiến xa, sức khỏe đề kháng kém thì cho dù được nằm lại bệnh viện cũng chưa hẳn đã cứu sống được người bệnh...".

Theo kết quả của hội đồng y khoa và kết quả trả lời của Sở Y tế Thành phố H xác định bị đơn không sai sót chuyên môn kỹ thuật trong quá trình khám, chữa bệnh theo qui định tại khoản 1 Điều 73 Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Căn cứ Điều 584 Bộ luật Dân sự năm 2015 qui định: Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường (trừ trường hợp có qui định khác của pháp luật).

Theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng qui định tại Điều 584 của Bộ luật Dân sự năm 2015 đã làm rõ căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Theo đó, trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác phát sinh khi có đầy đủ các yếu tố sau đây:

a) Có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác.

b) Có thiệt hại xảy ra là thiệt hại về vật chất, thiệt hại về tinh thần;

Thiệt hại về vật chất là tổn thất vật chất thực tế xác định được của chủ thể bị xâm phạm, bao gồm tổn thất về tài sản mà không khắc phục được; chi phí hợp lý để ngăn chặn, hạn chế, khắc phục thiệt hại; thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút do tài sản, sức khỏe, tính mạng, danh dự, nhân phẩm, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp khác bị xâm phạm.

Thiệt hại về tinh thần là tổn thất tinh thần do bị xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, quyền và lợi ích nhân thân khác mà chủ thể bị xâm phạm hoặc người thân thích của họ phải chịu và cần phải được bồi thường một khoản tiền bù đắp tổn thất đó.

c) Có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi xâm phạm. Thiệt hại xảy ra phải là kết quả tất yếu của hành vi xâm phạm và ngược lại hành vi xâm phạm là nguyên nhân gây ra thiệt hại.

Theo kết luận Nội dung kết luận số 4303/SYT-NVY ngày 09/8/2019, công văn số 5556/SYT-NVY về việc giải thích nội dung kết luận ngày 10/10/2019 và công văn số 7679/SYT-NVY ngày 19/10/2021 liên quan đến quá trình khám chữa bệnh của bệnh nhân Hoàng Thị L của Hội đồng chuyên môn do Sở Y tế Thành phố H thành lập đã kết luận: "*Quy trình tiếp nhận, chẩn đoán và điều trị là phù hợp, bệnh viện đã tích cực trong theo dõi và điều trị cho người bệnh đã*

hội chẩn trong viện, liên viện nhiều lần mời và đã mời bác sĩ bệnh viện ngoại khoa đến hỗ trợ cắt ruột thừa; Xem xét hồ sơ bệnh án, trong đó người bệnh đã được các bác sĩ điều trị tư vấn, giải thích về tình trạng sức khỏe, phương pháp điều trị và dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh phù hợp với tình trạng bệnh lý". Theo công văn số 7679/SYT-NVY ngày 19/10/2021 của Sở Y tế Thành phố H cũng xác định "*... Tuy nhiên với một bệnh cảnh phức tạp, ung thư tiến xa, sức khỏe đề kháng kém thì cho dù được nằm lại bệnh viện cũng chưa hẳn đã cứu sống được người bệnh...".* Như vậy, quá trình điều trị khám chữa bệnh của Bệnh viện T1 thực hiện đối với bệnh nhân Hoàng Thị L là đúng theo chuyên môn. Việc bệnh nhân Hoàng Thị L tử vong không phải từ nguyên nhân do quá trình điều trị, khám, chữa bệnh của bệnh viện gây ra. Bệnh viện không phải là đối tượng đã có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe của chị L. Việc thực hiện quá trình tiếp nhận, khám và điều trị bệnh cho chị L và việc chị L tử vong không mối quan hệ nhân quả với nhau. Bệnh viện T1 không có hành vi xâm phạm dẫn đến việc chị L tử vong và không phải là nguyên nhân gây ra thiệt hại là việc tử vong của chị L.

Theo nguyên đơn bệnh viện đã có sự sai sót trong việc cung cấp thông tin cho gia đình bệnh nhân, bộ phận hành chính của bệnh viện có gửi các tin nhắn cho người nhà bệnh nhân chưa chính xác với tình trạng thực tế của bệnh nhân theo từng thời điểm. Tuy nhiên, theo hồ sơ do bệnh viện cung cấp và sự thừa nhận của đại diện nguyên đơn thể hiện mỗi giai đoạn tiến triển bệnh và xử lý bệnh, bệnh viện đều có làm việc, giải thích về tình trạnh bệnh của bệnh nhân và hướng xử lý bệnh cụ thể cho bệnh nhân và gia đình bệnh nhân, chị L và gia đình đều hiểu, ký cam kết đồng ý theo hướng xử lý của bệnh viện và cam kết không khiếu nại về sau cụ thể: Biên bản họp tư vấn giữa khoa - Tour trực và thân nhân người bệnh lúc 11 giờ 30 ngày 05/10/2017 chị Hoàng Thị L và anh trai là Hoàng Trung P xác định chúng tôi thống nhất hướng xử lý tiếp theo của bệnh viện… mọi vấn đề xảy ra khi mổ non tôi xin chịu trách nhiệm; Biên bản họp tư vấn giữa khoa - Tour trực và thân nhân người bệnh lúc 16 giờ ngày 09/10/2017 anh Hoàng Trung P có ghi: Hoàng Trung P anh ruột. Tôi đồng ý thống nhất với hướng xử chí của bệnh viện và không khiếu nại về sau. Biên bản họp tư vấn giữa khoa - Tour trực và thân nhân người bệnh lúc 6 giờ 35 ngày10/10/2017 anh P có ghi: Tôi đã được báo thai vừa chết từ tử cung và tôi đồng ý theo bệnh viện. Tôi tên Hoàng Trung P anh ruột. Chúng tôi đồng ý theo bệnh viện. Theo biên bản cam kết thực hiện phẫu thuật thủ thuật ngày 10/10/2017 bác sĩ L2 đã thông báo tình hình bệnh của chi L: Choáng NT- Thai lưu 26 tuần và hướng xử lý chuyển phòng mổ lấy thai ngã AD. Chị L và anh P ký cam kết: Chúng tôi để các bác sĩ Bệnh viện T1 thực hiện phẫu thuật, thủ thuật cho bệnh nhân và cam đoan không thắc mắc khiếu nại nếu có sự cố hoặc các ảnh hưởng về sau như đã được giải thích; biên bản cam kết thực hiện phẫu thuật thủ thuật ngày 10/10/2017 bác sĩ K đã thông báo tình hình bệnh của chị L chẩn đoán: TB hoại tử K CTC nhiễm trùng /HP 12 giờ 20 cắt RT+ST, dự kiến phương pháp phẫu thuật thủ thuật cắt tử cung toàn phần, chừa 2BT chị L và anh P ký cam kết: Chúng tôi để các bác sĩ Bệnh viện T1 thực hiện phẫu thuật, thủ thuật cho bệnh nhân và cam đoan không

thắc mắc khiếu nại nếu có sự cố hoặc các ảnh hưởng về sau như đã được giải thích.

Như vậy, thiếu sót trong việc cung cấp thông tin chưa chính xác của bệnh viện tuy có khiến cho gia đình bệnh nhân có sự hoang mang, hiểu nhầm nhưng đây không phải là nguyên nhân dẫn đến việc tử vong của chị L. Việc đại diện nguyên đơn trình bày không đồng ý với kết luận giám định của Sở Y tế Thành phố H với lý do bệnh viện đã thực hiện hai ca mổ cho chị L trong hai ngày liên tục khiến chị L không đảm bảo sức khỏe dẫn đến tử vong là không có căn cứ.

Từ những phân tích trên xét thấy bị đơn Bệnh viện T1 không có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe của chị Hoàng Thị L. Việc bệnh viện thực hiện quá trình tiếp nhận, khám và điều trị bệnh của bệnh viện đối với chị L hoàn toàn đúng chuyên môn, đúng qui trình. Quá trình tiếp nhận, khám và điều trị bệnh của bệnh viện không có sai sót không có hành vi xâm phạm, gây ra thiệt hại tính mạng sức khỏe của chị L, không phải là nguyên nhân dẫn đến việc chị L bị tử vong. Do đó, tòa sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng qui định pháp luật, kháng cáo của bị đơn không có cơ sở chấp nhận.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn Bệnh viện T1 xác định tuy bệnh viện không có lỗi, không phải là nguyên nhân khiến chị Hoàng Thị L tử vong nên không có trách nhiệm phải bồi thường cho nguyên đơn nhưng để chia sẻ với khó khăn của gia đình chị L nên bệnh viện đồng ý hỗ trợ cho trẻ Lê Hoàng Anh G để khắc phục khó khăn một khoản tiền là 250.000.000 đồng. Xét sự tự nguyện của Bệnh viện T1 qui định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận, sửa bản án sơ thẩm.

[3] Từ những nhận định trên và xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, sửa bản án Dân sự sơ thẩm ghi nhận sự tự nguyện của Bệnh viện T1.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do nguyên đơn bà Lê Thị H là người cao tuổi nên không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Lê Thị H.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 520/2023/DS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H buộc Bệnh viện T1 bồi thường các khoản tiền sau:

1.1. Chi phí mai táng là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

1.2. Chi phí xe cấp cứu chở xác hai mẹ con từ bệnh viện về nhà là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

1.3. Chi phí cho việc cứu chữa, chăm sóc là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

1.4. Chi phí các xét nghiệm máu ở bệnh viện C1 ngày 09/10/2017 là 156.000đồng, chi phí xét nghiệm Bệnh viện H5 400.000 đồng ngày 10/10/2017.

1.5. Tổn thất tinh thần cho nguyên đơn và cháu Lê Hoàng A Gương do hành vi tổn hại đến tính mạng của chị Hoàng Thị L là 260.000.000 đồng (Hai trăm sáu mươi triệu đồng).

1.6. Cấp dưỡng nuôi bé Lê Hoàng Anh G (sinh năm 2009) với số tiền là 10.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi là 1.080.000.000 đồng (Một tỷ không trăm tám mươi triệu đồng).

Tổng cộng số tiền là 1.451.556.000 đồng (Một tỷ bốn trăm năm mươi mốt triệu năm trăm năm mươi sáu ngàn đồng).

2. Ghi nhận sự tự nguyện của bị đơn Bệnh viện T1 đồng ý hỗ trợ cho trẻ Lê Hoàng Anh G số tiền 250.000.000 (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

Thi hành tại cơ quan thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lê Thị H không phải chịu.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND Quận 1;
- Chi cục THADS Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP (T/16)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Huyền